

# Đoàn Chuẩn: Một Giai Thoại Đẹp và Buồn

Văn Quang

*Có những đêm về sáng  
Đời sao buồn chi lắm cổ nhân ơi!*

Đó là nhạc Đoàn Chuẩn. Nhạc của ông thường văng lên trong tâm tưởng tôi suốt 12 năm giữa những núi rừng miền Bắc giá buốt và miền Nam hiu quạnh. Không còn là nỗi nhớ, không còn là những tiếc nuối, mà là nỗi u uất, thăm thẳm mịt mờ. Còn gì bi thảm hơn những đêm về sáng, nằm một mình giữa rừng núi hoang dại và đại đột nhìn về dĩ vãng. Tuy thế, nhìn về dĩ vãng vẫn hơn là nhìn về tương lai chẳng có gì, chẳng còn gì, cũng thăm thẳm mịt mờ như núi rừng đêm nay và tất cả mọi đêm.

## **Nỗi ao ước âm thầm: Ước gì được nghe trọn vẹn một bản nhạc của Đoàn Chuẩn!**

Đau xót mà nghe, càng nghe càng thấm, nghe bao nhiêu đau bấy nhiêu, như người ta muốn khóc thật to để vui được phần nào những buồn khổ. Nhưng làm sao nghe được trong hoàn cảnh đó. Cho nên nó cứ vương vất nghẹn nỗi đau làm sao. Chỉ qua hai câu trong bản nhạc đó thôi, hình ảnh của người yêu, của bạn bè bật dậy, cả một quãng đời hiện lên mơ hồ, quẩn quại như điệu múa từ tiền kiếp, không bao giờ gặp lại. Hôm nay – 15 tháng 11 năm 2001 – thì tôi ngồi nghe lại cả một cuốn CD nhạc Đoàn Chuẩn khi nghe tin anh mất. Từ Hà Nội, một người bạn điện thoại cho tôi biết tin, trước khi những tờ báo ở Sài Gòn loan đòan vắn tắt về sự việc. Người bạn tôi từng có thời gian ở Hải Phòng những năm 1952-1953 và có một số kỷ niệm với anh Đoàn Chuẩn. Tôi cũng có một vài kỷ niệm nhưng là rất nhỏ, trước hết là nhỏ với một nghệ sĩ lớn tuổi như Đoàn Chuẩn – có lẽ đến sau này anh chẳng còn nhớ tôi là ai. Bởi anh hơn tôi gần 10 tuổi. Anh sinh ngày 15-6-1924, tôi sinh năm 1933. Tuổi 19-20 với tuổi 30 khác nhau nhiều lắm. Hơn thế, hồi đó anh đã là một nghệ sĩ tên tuổi, còn tôi chỉ là một anh “nhí”, một “mầm non văn nghệ”. Và xa anh đến nay đã gần nửa thế kỷ rồi chưa có lần gặp lại.

## **Đoàn Chuẩn và nhóm văn nghệ Hoa Niên**

Nhóm Văn nghệ Hoa Niên của Hải Phòng thành hình khoảng năm 1952 do họa sĩ Trọng Thường thành lập – thời kỳ của những thành phố mới hồi sinh sau giai đoạn đầu kháng chiến chống Pháp. Cả thành phố Cảng của miền Bắc dường như chỉ có một nhóm văn nghệ duy nhất đó thôi. Người trưởng thành nhất là họa sĩ Trọng Thường. Anh từng tham gia vài đoàn văn công kháng chiến rồi “về thành”, hồi ấy gọi là “dinh tề”. Nhóm văn nghệ gồm trên 10 người, có những ca sĩ hạng nhất như Ngọc Quang, Tường Vi và những ca nhạc sĩ mới ra lò như Hoài An, Huyền Linh, Phó Quốc Thắng, Thu Huyền, Lương Thảo, Trần Hải... Tôi được gia nhập nhóm này vào cái tuổi 19-20 vì thỉnh thoảng đi chơi với Lương Thảo, Trần Hải và cũng đã có vài bài đăng trên mấy tờ báo ở Hà Nội như Cải Tạo, Tia Sáng. Thời đó, Hải Phòng chưa có tờ báo nào. Vì thế nhóm văn nghệ “tài tử” này được dư luận chú ý. Khoảng giữa năm 1952, chúng tôi chuẩn bị tổ chức một buổi trình diễn thi ca nhạc kịch tại nhà hát lớn thành phố. Một tờ chương trình được in rất xôm, bài thơ của tôi đã “được” đăng trên nhật báo Tia Sáng cũng xuất hiện trên trang 2 của tờ chương trình này.

Trước buổi trình diễn chừng một tuần lễ, anh Đoàn Chuẩn đến thăm. Trụ sở của chúng tôi là căn nhà ngoài của anh em ca sĩ Ngọc Quang, trên con đường nhỏ gọi là Ngõ Nghè. Anh Đoàn Chuẩn lúc đó đã đạo mạo lắm rồi, dáng khỏe mạnh, bảnh bao nhưng rất hiền lành. Anh hỏi thăm về đêm trình diễn và dĩ nhiên anh Trọng Thường không bỏ qua dịp may mời anh Đoàn Chuẩn trình diễn một bản guitar Hawaïenne vốn là thứ đàn mà anh rất thành thạo. Anh nhã nhặn từ chối lấy cớ bận đi Hà Nội, chỉ hứa sẵn sàng cho mượn cái magnétophone để thu lại toàn bộ chương trình hôm đó. Vào thời này có được cái máy như thế không phải chuyện nhỏ. Không những phải là con nhà giàu mà còn phải là tay biết chơi mới gửi mua thứ này tận bên Tây. Nhưng rồi đến đêm trình diễn, chuyên viên thu thanh đã làm cháy cái máy ghi âm đó của anh.

## **Công tử của thành phố Cảng**

Vì tai nạn này mà sau đó vài tuần tôi được gặp lại anh Đoàn Chuẩn. Anh hỏi thăm anh Trọng Thường để lấy lại chiếc magnétophone. Anh cho tôi leo lên chiếc xe hơi, chiếc Buick kền càng, láng coóng. Hồi đó, cả miền Bắc chỉ có hai chiếc Buick nên anh Đoàn Chuẩn rất tự hào về điều này. Nếu không có vụ cháy chiếc

magnétophone chắc chẳng bao giờ tôi được ngồi trên chiếc xe đó. Tôi đưa anh đến nhà anh Trọng Thường ở phố Cầu Đất lấy lại chiếc máy dù nó đã bị cháy. Anh nhận lại máy không phân nào một tiếng. Tôi lo ngại theo dõi từng cử chỉ của anh và lễ phép nói: “Cả nhóm lo lắm, anh Trọng Thường rất ân hận, phải trốn anh đấy. Không biết lấy gì mà đền anh”. Anh lắc đầu: “Anh sẽ gửi đi sửa, có ai muốn làm cháy đâu”. Tôi khoái thái độ đó của anh. Hồi đó anh được tiếng là công tử thành phố cảng, thành phố có hoa phượng đỏ trên cao, có lá me bay vàng đường và những tàn lá bàng che rợp các mái hiên, nhưng không có những hàng sấu như Hà Nội. Gia đình anh rất nổi tiếng, hầu như khắp thành phố này không ai không biết tên. Hãng nước mắm Vạn Vân không chỉ nổi tiếng ở Việt Nam mà ở cả Đông Dương. Nhà anh gồm bốn năm gian rộng trên đường vào Chợ Sắt. Thỉnh thoảng đi qua trước cửa, tôi thường lén nhìn vào, chẳng biết để làm gì. Trong tưởng tượng, đôi khi tôi nghĩ đến một ngày nào đó sẽ được thấy chị Đoàn Chuẩn. Qua những bản nhạc của anh, qua cung cách sống của anh, tôi hình dung ra một thiếu phụ rất hiền, rất đẹp, da trắng như trứng gà bóc, vận chiếc áo dài bằng nhung xanh – màu xanh vốn là màu của Đoàn Chuẩn – cổ đeo chiếc kiềng vàng, chân đi hài thêu, đầu vấn tóc trần, có đôi mắt bồ câu đen lánh... Nhưng quả là tôi chưa thấy chị bao giờ, cho nên đến nay hình ảnh ấy vẫn còn nguyên vẹn.

Sau 1954, anh ở lại miền Bắc, tôi vào Nam. Tôi có nhiều dịp tìm hiểu về các nghệ sĩ ở lại miền Bắc nhưng về anh thì tuyệt vô âm tín. Những nghệ sĩ như Văn Cao, Tô Vũ còn thấy sáng tác, còn tham gia hoạt động ở một số cơ quan. Riêng Đoàn Chuẩn thì yên lặng. Thỉnh thoảng nghe lại những bản nhạc của anh, tôi thực sự thấy nao nao. *Gửi Gió Cho Mây Ngàn Bay, Thu Quyển Rũ, Tà Áo Xanh, Tinh Nghệ Sĩ...* đều là những tác phẩm bất hủ. Những phòng trà ca nhạc, vũ trường thời đó hầu như đêm nào cũng vang lên những bản nhạc Đoàn Chuẩn, lên ngôi nhất là *Thu Quyển Rũ* do Ánh Tuyết hát – Ánh Tuyết xưa chứ không phải Ánh Tuyết ngày nay tại Sài Gòn, không phải Ánh Tuyết trong CD nhạc mà tôi vừa nghe vừa viết bài này.

**Nhận định rất riêng tư của tôi:** Nếu nhạc của cổ nhạc sĩ Văn Cao thanh cao, lời lẽ văn hoa, bay như cánh chim trong khung trời hoa thơm cỏ lạ đến tận Thiên Thai, thì nhạc của cổ nhạc sĩ Đoàn Chuẩn lời lẽ bình dị, không bay bổng nhưng thâm sâu, rất sâu, hầu như bài nào cũng là nỗi nuối tiếc, đau đớn của con người thật đang sống. Nỗi đau như ở trước mặt, có thể sờ thấy, có thể cảm nhận rõ, quanh quẩn đầu đó như một phần cơ thể của chính mình. Nó gần gũi với người nghe lắm, như một lời tâm tình giản dị mang một tình yêu tuyệt vọng với hình bóng thân thuộc của quá khứ đã... tàn rồi nhưng không bao giờ phai. Những bản nhạc của anh thường ký tên chung với người bạn thân là Từ Linh. Có người bảo Đoàn Chuẩn chỉ ký tên chứ Từ Linh không làm nhạc, nhưng một người bạn tôi là anh em kết nghĩa với Từ Linh lại cam đoan từng thấy Từ Linh làm nhạc. Nhưng Từ Linh không xuất hiện bao giờ nên đến nay vẫn còn như một “ẩn số” với nhiều thính giả. Theo tin tức tôi có thì Từ Linh mất vào khoảng năm 1987.

### ***Những bí mật về bài ca được công bố cuối cùng***

Ngoài những bản nhạc đã nghe đi nghe lại không biết bao nhiêu lần, tôi thật sự kinh ngạc khi nghe bài *Vĩnh Biệt* trong CD “Gửi gió cho mây ngàn bay” do nữ ca sĩ Ánh Tuyết hát, Trung Tâm Băng Nhạc Trẻ thực hiện, Bảo Chấn hòa âm. Mở đầu bản nhạc như có tiếng trống thúc đầu dây, cứ ngỡ là bài hùng ca. Nhưng ngay câu đầu tiên đã nghe thấy lời ai oán của một “chiến tướng” đứng trước một thành quách bị tàn phá dưới tay quân địch: “*Ai đốt Cô Tô thành vì đôi mắt giai nhân hè, lửa cháy báo tin rằng thành quách ta... Ai trót nhấp men tình để Mỹ Cơ thương nhớ, khi khóc rồi Tiểu Nhiên còn mơ...*”, “*Em khác gì Quỳnh Dao, lúc cam lòng phụng phí hết xuân xanh, lúc đêm về, thương cho đời mà cũng ghét cho đời mà cũng chán cho đời...*”. Tâm tình Tiểu Nhiên – Mỹ Cơ, Phạm Lãi – Tây Thi phải chăng chính là tâm trạng tác giả: Thương, ghét và chán? Nỗi niềm u ẩn cho cuộc tình và cho cuộc đời mình. Bài ca *Vĩnh Biệt* còn được gọi là *Bài ca bị xé* – ở hải ngoại bài này được đặt tên là *Vàng Phai Mấy Lá*. Bài ca đến mãi sau này mới được phổ biến. Tại sao vậy? Đây là bí mật riêng tư của tác giả. Nhưng nay anh đã thành người quá cố, chắc nhiều người yêu nhạc của anh rất muốn biết. Có người cho rằng bài này làm từ năm 1955, là kết quả của mối tình tuyệt vọng giữa Đoàn Chuẩn và một danh ca thời xưa, nay còn sống ở Sài Gòn... Có nghĩa là tác giả yêu nhưng không được yêu lại. Bởi thế nên thành bài ca bị xé.

Tôi đem ý kiến này hỏi nhạc sĩ Lê Hoàng Long, một người bạn của Đoàn Chuẩn và một vài người khác quen biết anh. Có người cho rằng đó là kết quả một mối tình nồng nàn say đắm. Hồi đó anh Đoàn Chuẩn ở Hải Phòng yêu một nữ danh ca ở Sài Gòn. Anh đã yêu cầu một hàng bán hoa ở đường Catinat, mỗi ngày đưa đến tặng nữ ca sĩ một bó hoa tươi nhưng không ghi tên người gửi. Nữ ca sĩ này không nhận và đòi cho biết tên. Đoàn Chuẩn hứa là sẽ cho biết tên sau nửa tháng. Nửa tháng sau đó, Đoàn Chuẩn tiết lộ tên người gửi hoa.

Trong hoàn cảnh như thế ai cảm lòng cho đậu. Mỗi tình bắt đầu. Nhưng tiếc rằng cả hai đều đã có gia đình nên một thời gian sau mỗi tình tan vỡ. Bài ca cũng đã nói lên sự “đàn trùng dây, phím lỗ”.

Bài ca không được phổ biến và bị xé vì mang nỗi đau thương như không thể nói thành lời, như một sự đối hờn với định mệnh. Nhưng tất cả chỉ là dự đoán. Sự thật như thế nào chỉ có tác giả mới biết và những người yêu nhạc Đoàn Chuẩn bây giờ coi như một giai thoại đẹp và buồn, khi vĩnh viễn chia tay với người nghệ sĩ tài hoa, người mãi mãi là một công tử, một nghệ sĩ tài tử đúng nghĩa nhất.

Văn Quang

**Đọc Thêm:**

**“Người em gái(Miền Nam) của Đoàn Chuẩn vừa ra đi về cõi hôm nay 19/3/21 sau 86 năm rong chơi ở trần thế !!**



NS Đoàn Chuẩn

*(Nghệ sĩ ưu tú Lê Hằng vừa qua đời lúc 19:50 ngày 18/3 tại Bệnh viện 108 – Hà Nội, hưởng thọ 86 tuổi. Status trích đoạn trong tập sách ‘Những bóng hồng trong âm nhạc’ – NXB Hội Nhà Văn – phát hành tháng 3/2020 của Trương Văn Khoa để bạn đọc biết thêm một dĩ vãng giữa Đoàn Chuẩn & Lê Hằng, ngày ấy gọi ca sĩ Thanh Hằng. Một nén hương chia buồn cùng gia đình của người nghệ sĩ tài sắc vẹn toàn, cầu nguyện cho linh hồn bà yên nghỉ cõi vĩnh hằng. Trân trọng !)...*

Rời Thanh Hóa, Đoàn Chuẩn ra Bắc và không có dịp quay lại để thăm quán Thanh Hương một lần nữa. Những tin tức về cô nàng café ngày ấy cũng lặng lẽ quên lãng theo thời gian. “Tình nghệ sĩ” với cô Mai Hương phải đến nửa thế kỷ sau, mới được ông tiết lộ. Một bài hát khác gây tranh cãi nhiều về ca từ của Đoàn Chuẩn là “Gửi người em gái miền Nam” rất đa diết. Có lẽ đây là ca khúc duy nhất viết về mùa xuân của ông. Một thời gian dài, tên của bài hát được gọi là “Gửi người em gái” và người ta cũng không biết rõ lý do vì đâu như thế ?

Sau này, qua tư liệu của gia đình, ca khúc mới được trả lại nguyên bản cùng với bút tích của Đoàn Chuẩn lấy từ bản chép tay của ông vào mùa xuân 1956. Em gái trong bài hát này là Thanh Hằng, một người đẹp gốc Hà Nội, con gái đầu của viên chức ngành hỏa xa, một tự vệ chiến đấu nội thành. Khi rút quân ra Chợ Đại, người cha mang theo nàng, khi ấy mới 12 tuổi. Vài năm sau, Thanh Hằng về lại Hà Nội với mẹ để chăm sóc 5 người em của mình. Nàng tần tảo, làm thuê, đánh máy chữ, đan áo len để có tiền nuôi mẹ và các em. Nàng đẹp và hát rất hay. Tình cờ, một nhạc công ở Đài Pháp – Á đã phát hiện ra tài năng và nàng đã đăng quan “vương miện thủ khoa” trong cuộc thi do đài Pháp – Á tổ chức vào năm 1953. Chính lúc ấy, Thanh Hằng mới cơ hội biết đến Đoàn Chuẩn, tác giả của những ca khúc về mùa thu ở Hà Nội. Tình yêu đã chớm nở giữa hai người mặc cho xung quanh nàng biết bao tài tử của đất Hà Thành.

Một giai thoại được nhiều người biết đến là Đoàn Chuẩn đã thuê người mua một bông hồng đỏ vào mỗi sáng để tặng cho nàng. Điều đặn suốt 3 năm như vậy, cho đến ngày thứ 1.000, “chủ nhân” của những bông hoa kia



mới xuất hiện cùng bông hồng cuối cùng. Cho dù kiểu tỏ tình ‘có một không hai’ này có thể không có thật nhưng mối tình sâu đậm và ngang trái này đã để lại những tình khúc nổi tiếng sau này “Lá đổ muôn chiều”, “Vàng phai mấy lá” (còn gọi là “Vĩnh biệt” hay “Bài ca bị xé”) và “Tà áo xanh” (còn gọi là Dỡ dang) nổi tiếng sau này.

Sau này, khi Thanh Hằng vô Sài Gòn, Đoàn Chuẩn vẫn thiết tha liên lạc. Sáng nào cũng có người của cửa hàng bán hoa đến gõ cửa nhà nàng với một bó hoa lan trắng muốt bọc trong giấy kiếng do một người vô danh đặt tặng. Ròng rã suốt 3 tháng như thế. Khi sự tò mò của nàng đã tột độ thì một bức thư với lời lẽ ân cần, nét chữ bay bướm, viết trên giấy pơ-luya xanh được gửi kèm theo bó hoa và ca khúc viết tay “Cánh hoa duyên kiếp” ký tên “Đoàn Chuẩn”. Biết chuyện, vợ của Đoàn Chuẩn, khi đó đang sống ở Hải Phòng, khăn gói lên tận Hà Nội đường tìm “tình địch”. Thế nhưng cuộc “đánh ghen” diễn ra nhẹ nhàng, kín đáo và êm thấm. Sau này, ông Đoàn Đình (con trai của Đoàn Chuẩn) tiết lộ, thời bấy giờ, công chúng mến mộ Đoàn Chuẩn đều biết về người ca sĩ xinh đẹp kia, họ chờ đợi một cuộc đánh ghen nổi đình nổi đám. Nhưng bà đã không làm gì to tát, chỉ nhẹ nhàng tìm gặp cô ấy hỏi:

– Chị hỏi thật em, em có yêu anh Đoàn Chuẩn không ?

Thanh Hằng trả lời rằng:

– Có !

Bà nói tiếp:

– Em trót yêu anh Đoàn Chuẩn nhà chị thì em cố yêu nốt ba đứa con của anh ấy nhé! Cô yêu anh ấy một thì tôi yêu anh ấy mười. Nếu anh ấy có thể bỏ tôi để đi theo cô thì sau này anh ấy cũng có thể bỏ cô để theo người khác. Nếu cô chấp nhận như vậy, thì cô có thể nuôi ba đứa con của anh ấy không ?

Sau cuộc nói chuyện ngắn gọn đó, Thanh Hằng tỉnh mộng, trả lại toàn bộ thư từ và tất cả những ca khúc của Đoàn Chuẩn đã tặng cho nàng. Trong tháng ngày cô đơn, mất mát, Đoàn Chuẩn viết ca khúc “Vàng phai mấy lá” để tặng nàng (ca khúc này mãi đến gần 50 năm sau mới được công chúng phát hiện):

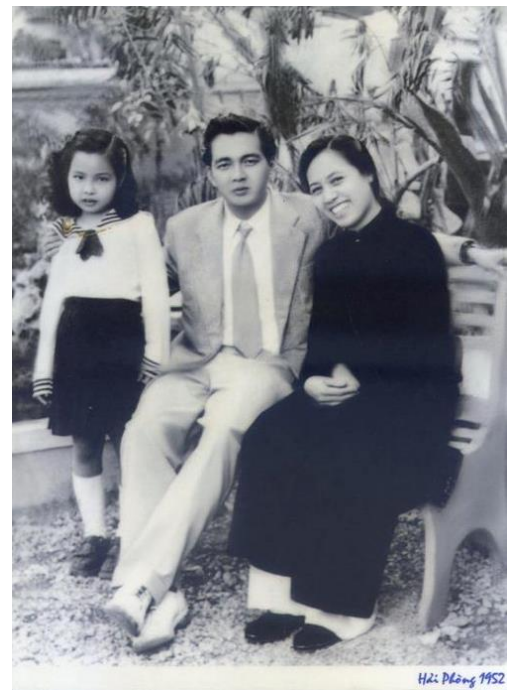
*“...Ai xui ta gặp nhau,  
để tình gây oan trái  
để tình anh bẽ bàng,  
và tình em lỡ làng,  
và ngàn sau lá vàng khóc tình ta  
Từ nay bèo trôi, cầu xiêu, con đò nát  
Và mây trôi hiu cây rụng lá, thân mình về đâu ?...”*  
(Vĩnh biệt)

Đau đớn, tủi hờn vì mối tình ngang trái, nàng đã xé bỏ bản nhạc. Do vậy, Đoàn Chuẩn đổi tựa ca khúc này thành “Bài ca bị xé”, rồi tiếp tục đổi thành “Vĩnh biệt” (nhưng nhiều người vẫn thích gọi là “Vàng phai mấy lá”). Có thể nói rằng, giai điệu của “Vĩnh biệt” như réo gọi, thổn thức, tiếc nuối cho cuộc tình đã tan tác: “...

*Lá thu bay về anh,  
như những cánh đời em.  
Còn đâu cánh hoa sim tím,  
dường như dẹt gấm vàng son...”*  
(Vĩnh biệt)

Liên quan đến mối tình “sét đánh” này, những người cùng thời kể rằng, Thanh Hằng đột ngột “biến mất” sau vụ “đánh ghen” êm thấm đó. Có thể nàng đang trốn chạy cuộc tình đầy giông tố này, cũng có thể người chú ruột của nàng, một đại đội trưởng vệ quốc đoàn, đã bí mật đưa nàng ra vùng tự do, nơi người cha mất vừa bị mất đột ngột ?

Mùa xuân 1954, chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc, nàng cùng đoàn quân giải phóng trở về thủ đô. Đoàn Chuẩn và Thanh Hằng gặp nhau trong trong thời khắc lịch sử của chiến tranh, hồi hã, và bám víu nhau để tìm



lại những dư âm của một tình yêu đã mất. Dường như muốn chạy trốn mối tình nghiệt ngã và vô vọng này, năm 1954, đất nước chia đôi, nàng di cư vào Nam và lập gia đình. Họ vĩnh viễn xa nhau từ ngày ấy. Ở lại miền Bắc, Đoàn Chuẩn ngẩn ngơ như người mất hồn, ông viết ca khúc “Gửi người em gái miền Nam”, một ca khúc về mùa xuân duy nhất trong sự nghiệp sáng tác của ông. Bài hát tràn đầy cảm xúc với giai điệu mượt mà:

*“Cành hoa tím tím, bé xinh xinh báo xuân nồng  
Rừng đào phong kín, cánh mong manh hé hoa lòng  
Hà Nội mừng đón Tết,  
hoa chen người đi, liễu rũ mà chi  
Đêm tân xuân, Hồ Gươm như say mê...”*  
(Gửi người em gái)

Giờ đây, Thanh Hằng đã quá xa xăm. Trong mắt ông, nàng kiều sa, lộng lẫy. Ông ngơ ngác, lang thang giữa phố phường Hà Nội khi mùa xuân về trên khắp nẻo đường:

*“...Tôi có người em gái  
Tuổi chóng dâng hương  
Mắt nồng rộn ý yêu thương  
Đôi mắt em nói nhiều  
Tha thiết như dáng Kiều,  
Ôi, tình yêu...”*  
(Gửi người em gái)

Ông nhớ màu son, nhớ đôi môi và chiếc khăn san bay lả lơi trong chiều nào: “

*...Em tôi đi màu son trên đôi môi.  
Khăn san bay lả lơi trên vai ai.  
Trời thấm gió trăng hiền.  
Hà Nội thêm dáng những nàng tiên...”*  
(Gửi người em gái)

Trương Văn Khoa.